PHỤ LỤC 17

(Kèm theo Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ Công Thương)

PHIẾU AN TOÀN HÓA CHẤT

Phiếu an toàn hóa chất **AXETYLEN**	Logo của doanh nghiệp (không bắt buộc)
Số CAS: 74-86-2 Số UN: 1001 Số đăng ký EC: chưa có thông tin Số chỉ thị nguy hiểm của các tổ chức xếp loại:Chưa có thông tin Số đăng ký danh mục Quốc gia khác:Chưa có thông tin	

I. NHẬN DẠNG HÓA CHẤT

- Tên thường gọi của chất: Axetylen	Mã sản phẩm: chưa có thông tin;
- Tên thương mại: Acetylen	
- Tên khác: Ethyne; Ethine; Narcylen;	
- Tên nhà cung cấp hoặc nhập khẩu, địa chỉ:	Địa chỉ liên hệ trong trường hợp khẩn cấp:
- Mục đích sử dụng:	

II. THÔNG TIN VỀ THÀNH PHẦN CÁC CHẤT

Tên thành phần nguy hiểm	Số CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng (% theo trọng lượng)
Axetylen	74-86-2	C_2H_2	100%

III. NHẬN DẠNG ĐẶC TÍNH NGUY HIỂM CỦA HÓA CHẤT

1. Mức xếp loại nguy hiểm

OSHA; Khí dễ cháy- Loại 1; Khí nén;

NIOSH:

-CEIL: 2662 mg/m^3;

- CEIL: 2500 ppm;

2. Cảnh báo nguy hiểm

Là chất khí dễ cháy, khí nén có thể gây nổ nếu tiếp xúc nhiệt độ cao; Có thể gây ngạt thở nhanh nếu thiếu oxy;

3. Các đường tiếp xúc và triệu chứng

- Đường mắt: Có thể gây bỏng;

- Đường thở: là chất khí gây ngạt, Tuy không độc nhưng nếu tiếp xúc lâu dài trong điều kiện thiếu khí oxy có thể gây ngạt thở. Tiếp xúc thời gian dài gây tổn thương nghiêm trọng dẫn đến tử vong.

- Đường da: Gây bỏng, tê cứng;

YEUMOITRUONG.VN

- Đường tiêu hóa; Không có ảnh hưởng;

IV. BIỆN PHÁP SƠ CỨU VỀ Y TẾ

1. Trường hợp tai nạn tiếp xúc theo đường mắt (bị văng, dây vào mắt)

Ngay lập tức rửa mắt với nhiều nước, Đưa đến bác sĩ ngay nếu thấy khó chịu;

2. Trường hợp tai nạn tiếp xúc trên da (bị dây vào da)

Để tránh nguy cơ phóng tĩnh điện và đánh lửa gas, Ngâm ô nhiễm quần áo sạch trước khi loại bỏ nó, Chăm sóc y tế nếu có dấu hiệu bất thường xảy ra. Rửa giày thật kỹ trước khi sử dụng.

3. Trường hợp tai nạn tiếp xúc theo đường hô hấp (hít thở phải hóa chất nguy hiểm dạng hơi, khí)

Di chuyển nạn nhân đến nơi thoáng khí và giữ cho nạn nhân ở tư thế thoải mái. Nếu không thở cần hô hấp nhân tạo cho nạn nhân. Chăm sóc y tế nếu ảnh hưởng nghiêm trọng đến người tiếp xúc. Nới lỏng quần áo như cổ áo, thắt lưng hoặc dây thắt lưng.

4. Trường hợp tai nạn theo đường tiêu hóa (ăn, uống nuốt nhầm hóa chất)

Không có ảnh hưởng

5. Lưu ý đối với bác sĩ điều trị (nếu có): Người gặp sự cố hóa chất thường ảnh hưởng nhiều đến hệ hô hấp. Điều trị theo triệu chứng

V. BIỆN PHÁP XỬ LÝ KHI CÓ HỎA HOẠN

1. Xếp loại về tính cháy : Khí dễ cháy

2. Sản phẩm tạo ra khi bị cháy: CO2, CO

3. Các tác nhân gây cháy, nổ ; nhiệt độ cao, Va đạp, tĩnh điện, tia lửa điện

4. Các chất dập cháy thích hợp và hướng dẫn biện pháp chữa cháy, biện pháp kết hợp khác: Sử dụng chất chống cháy thích hợp

5. Phương tiện, trang phục bảo hộ cần thiết khi chữa cháy: Bình chữa cháy

6. Các lưu ý đặc biệt về cháy, nổ ;

Tuân thủ theo phương án phòng cháy chữa cháy; và theo hướng dẫn của đội PCCC;

VI. BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ KHI CÓ SỰ CỐ

1. Khi rò rỉ ở mức nhỏ

Sơ tán tất cả nhân viên tại khu vực bị ảnh hưởng . Tăng thông khí để giải phóng điện tích và giám sát mức độ oxy. Sử dụng phương tiện bảo hộ khi tham gia ứng phó sự cố. Kêu gọi đội ứng phó sự cố.

2. Khi rò rỉ lớn ở diện rộng

Gọi sự trợ giúp của nhà thầu về sự cố trước khi cố gắng sữa chữa. Trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động. Áp dụng theo biện pháp phòng ngừa ứng phó sự cố hóa chất.

VII. YÊU CẦU VỀ CẤT GIỮ

1. Biện pháp, điều kiện cần áp dụng khi sử dụng, thao tác với hóa chất nguy hiểm

Đừng kéo, trượt, lăn xilanh. Sử dụng xe đẩy phù hợp thiết kế với Xilanh để chống tràn đổ. Sử dụng van an toàn để xả khí từ xilanh; Nếu người sử dụng gặp khó khăn trong quá trình, cần liên hệ ngay cho nhà thầu, nhà cung cấp để được hướng dẫn. Không được chèn bất kỳ thứ gì như (cờ lê, tuốc nơ vít, nâng lên thanh,..) vào van khi mở nắp. Acetylen tương thích với tất cả vật liệu thông thường của xây dựng nên xem xét kỹ khi lựa chọn vật liệu và thiết kế hệ thống.

Đóng van sau mỗi lần sử dụng,

YEUMOITRUONG.VN

2. Biện pháp, điều kiện cần áp dụng khi bảo quản:

Xi lanh nên được lưu trữ ngay thẳng trong khu vực thông thoáng, khu vực an toàn tránh ảnh hưởng của thời tiết. Nhiệt độ khu vực lưu trữ không được quá 52^{0}C, khu vực không lưu trữ các vật liệu dễ cháy, khu vực có nhiệt độ cao. Tránh xa khu vực lối thoát hiểm. Tránh khu vực có muối hoặc chất ăn mòn khác có mặt. Tránh tồn kho quá mức lưu trữ. Lưu trữ hồ sơ theo dõi tốt. Thực hiện kiểm tra thường xuyên điều kiện bảo quản. Chuyển xilanh không còn sử dụng cho nhà cung cấp.

VIII. TÁC ĐỘNG LÊN NGƯỜI VÀ YÊU CẦU VỀ THIẾT BỊ BẢO VỆ CÁ NHÂN

1. Các biện pháp hạn chế tiếp xúc cần thiết (thông gió hoặc biện pháp giảm nồng độ hơi, khí trong khu vực làm việc, các biện pháp cách ly, hạn chế thời giờ làm việc …)

Cung cấp hệ thống thông gió tốt hoặc hơi tại chỗ để tránh tích tụ nồng độ cao của khí; Nồng độ oxy luôn được theo dõi tránh tình trạng nồng độ oxy xuống dưới 19,5%.

2. Các phương tiện bảo hộ cá nhân khi làm việc

- Bảo vệ mắt; Kính an toàn, Mặt nạ thoáng khí
- Bảo vệ thân thể: Áo quần chống tĩnh điện;
- Bảo vệ tay; Găng tay bảo hộ;
- Bảo vệ chân; Giày bảo hộ

3. Phương tiện bảo hộ trong trường hợp xử lý sự cố: Giày và găng tay bảo hộ, kính bảo hộ

4. Các biện pháp vệ sinh: chưa có thông tin

IX. ĐẶC TÍNH LÝ, HÓA CỦA HÓA CHẤT

Trạng thái vật lý: Khí	Điểm sôi (^{0}C) chưa có thông tin
Màu sắc: Không màu	Điểm nóng chảy (^{0}C) -81°C
Mùi đặc trưng: nhẹ,	Điểm bùng cháy (^{0}C) (Flash point) theo phương pháp xác định; -18.15°C
Áp suất hóa hơi (mm Hg) ở nhiệt độ, áp suất tiêu chuẩn: Chưa có thông tin	Nhiệt độ tự cháy (^{0}C): 305°C
Tỷ trọng hơi (Không khí = 1) ở nhiệt độ, áp suất tiêu chuẩn; 0.907	Giới hạn nồng độ cháy, nổ trên (% hỗn hợp với không khí): 100%
Độ hòa tan trong nước; 1,2 g/l;	Giới hạn nồng độ cháy, nổ dưới (% hỗn hợp với không khí): 2,3%
Độ PH : chưa có thông tin	Tỷ lệ hóa hơi: 0.0691
Khối lượng riêng (kg/m^3): 26,4	Rất dễ cháy trong điều kiện: nhiệt độ cao, tia lửa, tính điện, ma sát
Áp suất hơi: 635 (psig)	Tỉ trọng thể tích : 14.7058

X. MỨC ỔN ĐỊNH VÀ KHẢ NĂNG HOẠT ĐỘNG CỦA HÓA CHẤT

1. Tính ổn định : Ổn định trong điều kiện thường;

2. Khả năng phản ứng:

- Dễ phản ứng và tương tác với các chất oxy hóa;;
- Các phản ứng nguy hiểm; chưa có thông tin
- Tránh khu vực nhiệt độ, phát sinh tia lửa, công việc hàn cắt với khoảng cách xa;

YEUMOITRUONG.VN

- Phản ứng trùng hợp; Chưa có thông tin;

XI. THÔNG TIN VỀ ĐỘC TÍNH

Tên thành phần	Loại ngưỡng	Kết quả	Đường tiếp xúc	Sinh vật thử
Acetylen	Chưa có thông tin	mg/m^3		

1. Các ảnh hưởng mãn tính với người: Chưa có thông tin

2. Các ảnh hưởng độc khác

XII. THÔNG TIN VỀ SINH THÁI

1. Độc tính với sinh vật

Tên thành phần	Loại sinh vật	Chu kỳ ảnh hưởng	Kết quả
Acetylen	Chưa có thông tin	Chưa có thông tin	Chưa có thông tin

2. Tác động trong môi trường

- Mức độ phân hủy sinh học: chưa có thông tin;
- Chỉ số BOD và COD: Chưa có thông tin;
- Sản phẩm của quá trình phân hủy sinh học: Chưa có thông tin;
- Mức độc tính của sản phẩm phân hủy sinh học: Chưa có thông tin;

XIII. YÊU CẦU TRONG VIỆC THẢI BỎ

1. Thông tin quy định tiêu hủy (thông tin về luật pháp) Tuân thủ theo pháp luật Việt Nam

2. Xếp loại nguy hiểm của chất thải: 20

3. Biện pháp tiêu hủy : Chưa có thông tin

4. Sản phẩm của quá trình tiêu hủy, biện pháp xử lý: Chưa có thông tin

XIV. YÊU CẦU TRONG VẬN CHUYỂN

Tên quy định	Số UN	Tên vận chuyển đường biển	Loại, nhóm hàng nguy hiểm	Quy cách đóng gói	Nhãn vận chuyển	Thông tin bổ sung
Quy định về vận chuyển hàng nguy hiểm của Việt Nam: - Nghị định số 104/2009/NĐ-CP ngày 09/11/2009 của CP quy định Danh mục hàng nguy hiểm và vận chuyển hàng nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; - Nghị định số 29/2005/NĐ-CP ngày 10/3/2005 của CP quy	1001	Chưa có thông tin	**3**	**II**		Khí nén, khí dễ cháy

YEUMOITRUONG.VN

định Danh mục hàng hóa nguy hiểm và việc vận tải hàng hóa nguy hiểm trên đường thủy nội địa.						
IATA	**1001**	ACETYLENE, DISSOLVED	2.1			

XV. QUY CHUẨN KỸ THUẬT VÀ QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT PHẢI TUÂN THỦ

1. Tình trạng khai báo, đăng ký ở các quốc gia khu vực trên thế giới (liệt kê các danh mục quốc gia đã tiến hành khai báo, tình trạng khai báo) Chưa có thông tin:

2. Phân loại nguy hiểm theo quốc gia khai báo, đăng ký

Chưa có thông tin

3. Quy chuẩn kỹ thuật tuân thủ : Không có

XVI. THÔNG TIN CẦN THIẾT KHÁC

Ngày tháng biên soạn Phiếu: 01/12/2013

Ngày tháng sửa đổi, bổ sung gần nhất: 03/05/2015

Tên tổ chức, cá nhân soạn thảo:

Lưu ý người đọc:

Những thông tin trong Phiếu an toàn hóa chất này được biên soạn dựa trên các kiến thức hợp lệ và mới nhất về hóa chất nguy hiểm và phải được sử dụng để thực hiện các biện pháp ngăn ngừa rủi ro, tai nạn.

Hóa chất nguy hiểm trong Phiếu này có thể có những tính chất nguy hiểm khác tùy theo hoàn cảnh sử dụng và tiếp xúc

YEUMOITRUONG.VN